

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 03 tháng 11 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 06/2021/TLST – DS ngày 29 tháng 10 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Triệu Quốc Y; sinh năm 1955

Nơi cư trú: Xóm Nam Th, xã Nam Ph, huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình.

Bị đơn: Anh Bùi Văn Tr; sinh năm 1971

Nơi cư trú: Xóm Đ, xã Thạch Y, huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Bùi Văn Tr phải trả cho ông Triệu Quốc Y số tiền là 25.000.000đ (*Hai mươi lăm triệu đồng*). Trong đó gốc là: 21.600.000 đồng, lãi là 3.400.000 đồng, cụ thể:

Mỗi tháng anh Tr trả cho ông Y 3.000.000 đồng /tháng. Thời điểm trả nợ tính từ tháng 11/2021 (*Vào ngày 15 hàng tháng*) cho đến khi trả hết số nợ trên.

Về án phí: Ông Triệu Quốc Y phải chịu 310.000đ (*Ba trăm mười nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm; anh Bùi Văn Tr phải chịu 310.000đ (*Ba trăm mười nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Ông Triệu Quốc Y được đối trừ 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001637 ngày 29/10/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình.

Trả lại cho ông Triệu Quốc Y 190.000 đồng (*Một trăm chín mươi nghìn đồng*)

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự. Nếu không thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự;

Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo các quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Hòa Bình
- VKSND huyện Cao Ph
- Chi cục THA DS H. Cao Ph
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

Bùi Thị Hiền